

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC QUANG
TỈNH HÀ GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2018/HS-ST
Ngày 26/9/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC QUANG, TỈNH HÀ GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Hồng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lý Thị Vui
2. Ông Trần Lệnh Thi

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Chung là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa: Ông Vi Lương Quỳnh, Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 30/2018/TLST-HS ngày 04/9/2018 đối với bị cáo:

Chương Văn T, sinh ngày 03/6/1997 tại huyện B, tỉnh H; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn N, xã V, huyện B, tỉnh H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 07/12; dân tộc: Dao; con ông Chương Văn A (đã chết) con bà Triệu Thị B, sinh năm 1963; vợ, con: Chưa có; chị, em ruột: Có 03 chị em, bị cáo là con thứ ba trong gia đình; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giam từ ngày 06/6/2018 đến ngày 16/7/2018 bị áp dụng biện pháp Bảo lĩnh. "có mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 45 ngày 06/6/2018 tổ công tác Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Quang phát hiện bắt quả tang Chương Văn T, sinh năm 1997 trú tại thôn N, xã V, huyện B, tỉnh H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt quả tang trên tay trái T có 04 gói bên trong có chứa chất bột màu trắng (nghĩ là

heroin). Tổ công tác Công an huyện Bắc Quang đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và đưa Chương Văn T cùng toàn bộ tang vật đến cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Quang để điều tra làm rõ.

Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ bị cáo Chương Văn T khai nhận: Ngày 23/5/2018 đang đi làm thuê tại thị xã Từ Sơn, Tỉnh Bắc Ninh do sắp nghỉ việc về quê nên T tìm mua ma túy về để sử dụng. Khoảng 18 giờ cùng ngày T đi đến khu vực Phường Cẩm (theo cách gọi của người dân địa phương), thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh, T gặp một người đàn ông lái xe ôm (không biết tên, địa chỉ) hỏi người lái xe ôm anh có biết chỗ nào có hàng trắng bán không (tức là có biết chỗ nào bán ma túy không) người đàn ông lái xe ôm trả lời em mua bao nhiêu, T nói là mua cho em 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) người đàn ông lái xe ôm đồng ý, xong người đó đi đâu không biết được khoảng 20 phút sau người đàn ông lái xe ôm quay lại và đưa cho T 01 gói giấy màu trắng. T mở ra xem bên trong có chứa chất bột màu trắng. Rồi cất vào túi quần, khoảng 19 giờ cùng ngày T bắt xe khách về nhà. Ngày 24/5/2018 T mang số ma túy đã mua được sử dụng một phần số còn lại T chia ra thành 04 gói nhỏ mục đích là để sử dụng dần và cất giấu tại chỗ ngủ của T đến ngày 06/6/2018 T mang số ma túy đang cất giấu đem ra sử dụng thì bị tổ công tác Công an huyện Bắc Quang lập biên bản bắt người phạm tội quả tang thu giữ toàn bộ tang vật và tạm giữ T để phục vụ cho công tác điều tra.

Ngày 06/6/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Quang tiến hành mở niêm phong xác định khối lượng ma túy thu giữ khi bắt quả tang Chương Văn T. Kết quả:

- Số chất bột màu trắng trong gói ký hiệu A1 có khối lượng 0,1 gam (*không phải một gam*),
- Số chất bột màu trắng trong gói ký hiệu A2 có khối lượng 0,06 gam (*không phải không sáu gam*),
- Số chất bột màu trắng trong gói ký hiệu A3 có khối lượng 0,02 gam (*không phải không hai gam*),
- Số chất bột màu trắng trong gói ký hiệu A4 có khối lượng 0,01 gam (*không phải không một gam*).

Tổng khối lượng số chất bột màu trắng trong các gói ký hiệu A1, A2, A3, A4 thu giữ của Chương Văn T là: 0,19 gam (*không phải mười chín gam*)

Ngày 08/6/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Quang có Quyết định trưng cầu giám định chất bột màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Chương Văn T.

Tại kết luận giám định số: 204/KL-PC54 ngày 12/6/2018 của PC54 Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Giang kết luận:

- *Chất bột màu trắng trong mẫu A1, A2, A3, A4 là ma túy, loại ma túy heroine. (Heroine là chất ma túy nằm trong danh mục I, STT: 9, Nghị định 73/2018/NĐ - CP, ngày 15/5/2018 của chính phủ).*

- *Hoàn lại mẫu vật ký hiệu A1 còn lại sau giám định 0,069 gam (không thấy không sáu chín gam) mẫu vật ký hiệu A2 còn lại sau giám định 0,029 gam (không thấy không hai chín gam) còn mẫu vật A3, A4 đã được sử lý hết trong quá trình giám định.*

Với chứng cứ và hành vi nêu trên, tại bản cáo trạng số: 30/QĐ-KSĐT ngày 30/8/2018 Viện Kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh H đã truy tố Chương Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh H giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Chương Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Chương Văn T từ 18 tháng đến 24 tháng tù. Về xử lý vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự tịch thu, tiêu hủy số ma túy thu giữ của bị cáo Chương Văn T. Về án phí, bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Chương Văn T thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố, nhất trí với bản luận tội của Kiểm sát viên và lời nói sau cùng của bị cáo xin HĐXX giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bắc Quang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Lời nhận tội của bị cáo Chương Văn T tại phiên tòa phù hợp với lời khai nhận tội tại cơ quan điều tra (từ bút lục 53 đến bút lục 73) cũng như phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang (bút lục 01, 02), vật

chứng, biên bản mở niêm phong, cân tịnh và lấy mẫu vật gửi giám định (bút lục 23), biên bản mở niêm phong và giao nhận đối tượng giám định (bút lục 25), kết luận giám định (bút lục 26), biên bản xét nghiệm chất ma túy trong nước tiểu (bút lục 05) cùng những chứng cứ, tài liệu đã được thu thập, phản ánh trong hồ sơ và được thẩm tra xác minh tại phiên tòa, xác định: Vào hồi 15 giờ 45 phút ngày 06/6/2018 tại nhà bị cáo Chương Văn T thuộc thôn N, xã V, huyện B, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Quang kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang bị cáo Chương Văn T đang cầm trong tay trái 04 gói ma túy, loại ma túy heroine, có trọng lượng là **0,19 gam** (*Không phải mười chín gam*), nhằm mục đích sử dụng. Như vậy có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Chương Văn T đã phạm Tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm;

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA, hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội thấy rằng, hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền và thống nhất quản lý đối với chất gây nghiện của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Do tác hại của ma túy gây ra đối với xã hội là rất lớn, làm tăng tệ nạn nghiện ma túy và là nguồn lây nhiễm các căn bệnh nguy hiểm, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm minh.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nhưng không ăn năn hối cải nên HĐXX áp dụng mức giảm nhẹ tương xứng với tình tiết thành khẩn khai báo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS.

Căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân người phạm tội, Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo Chương Văn T ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định để giáo dục và phòng ngừa chung.

Đối với hình phạt bổ sung là phạt tiền, Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo là người nghiện, nghề nghiệp lao động tự do, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt phạt tiền đối với bị cáo.

[5] *Về nguồn gốc ma túy*: Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo Chương Văn T khai nhận nguồn gốc số ma túy là mua của một người đàn ông, không biết tên tuổi, địa chỉ nên Cơ quan Công an đã tách các tài liệu liên quan khi làm rõ sẽ xử lý sau là có cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] *Đánh giá về vật chứng và xử lý vật chứng*: Đối với số ma túy thu giữ của bị cáo Chương Văn T đây là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu huỷ.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Chương Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Chương Văn T 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án và được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/6/2018 đến ngày 26/7/2018.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự;

Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì bằng giấy trắng có chữ ký của các thành phần tham gia được niêm phong bởi 3 dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Giang. Một mặt có dòng chữ "Mẫu hoàn trả sau giám định".

Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan CSĐT Công an huyện Bắc Quang và Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Quang ngày 17/9/2018.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự; các Điều 3, 6, 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Chương Văn T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 và Điều 337 của Bộ luật tố tụng Hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 luật thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Bắc Quang;
- Những người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS huyện Bắc Quang;
- Cơ quan Công an huyện Bắc Quang;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Giang;
- Lưu hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Thị Hồng